TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày: 01-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai;

Ông Nguyễn Phát Triển.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 tháng 5 và ngày 01 tháng 6 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HS, ngày 06 tháng 5 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn H E, sinh ngày: 20/01/1993, tại Đồng Tháp; tên gọi khác: B V; nơi cư trú: 442C/2, ấp L K B, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Trần Thị T; tiền án: Có 03 tiền án: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù giam về tội "Cố ý gây thương tích", chưa thi hành phần án phí và trách nhiệm dân sự, Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong thời hạn tù ngày 23/7/2016, đã thi hành xong phần án phí. Chưa được xóa án tích do phạm tội mới, Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" (tái phạm), chấp hành xong thời hạn tù ngày 28/02/2019. Chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; tạm giữ: Không; tạm giam từ ngày 05/3/2020 cho đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:*

Nguyễn Hoàng T - sinh năm: 1973 (vắng mặt); nơi cư trú: 182/TĐ, ấp T Đ, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Phú H - sinh năm: 1994 (vắng mặt);

2. Lê Văn V - sinh năm: 1970 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: 370, ấp L K B, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Lê Thị Hằng N - sinh năm: 1983 (vắng mặt); nơi cư trú: 52, ấp A K, xã Đ Y, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Trần Quốc T - sinh năm: 1977 (vắng mặt); nơi cư trú: 921A/1, ấp L K B, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Nhựt D - sinh ngày 22/10/2005 (vắng mặt); nơi cư trú: 182/TĐ, ấp T Đ, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Hồ Văn K - sinh năm: 1972 (vắng mặt); nơi cư trú: ấp T Đ, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Phan Thị P - sinh năm: 1955 (vắng mặt); nơi cư trú: ấp T Đ, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Nguyễn Nhựt D:*

Nguyễn Hoàng T - sinh năm: 1973 (vắng mặt); nơi cư trú: 182/TĐ, ấp T Đ, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 22/9/2019 Lê Phú H điều khiển xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số 66K5-0849 chở Trần Văn H E đi đến nhà bạn của H ở V C thuộc huyện Lấp Vò chơi. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến gần cầu C Đ thuộc xã T T, huyện Lai Vung thì H E và H cùng phát hiện bên kia đường có 01 tiệm tạp hóa hiệu N B (do anh Nguyễn Hoàng T làm chủ) không người trông coi; H điều khiển xe quay lại đậu trước cửa tiệm tạp hóa và chờ bên ngoài, còn H E đi vào bên trong tiệm tạp hóa thì phát hiện có 01 người (Nguyễn Nhựt D) đang nằm trên võng đầu quay vào nhà xem điện thoại di động. H E lén lút đến lấy 02 thùng bia hiệu BIVINA và 01 thùng bia hiệu HEINEKEN ôm trên người đi ra được 01 đoạn thì em D phát hiện và truy hô, H E ôm 03 thùng bia lên xe H đang chờ sẵn cùng nhau tẩu thoát. Khi đến chợ Đ Y thuộc huyện Lấp Vò, H E đứng trông xe, còn H đem 03 thùng bia trộm được vào cửa hàng mua bán bia bán cho chị Lê Thị Hằng N với giá 650.000 đồng và chia nhau mỗi người 325.000 đồng tiêu xài hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã thu giữ xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số 66K5-0849 là xe của ông Lê Văn V (cha ruột của Lê Phú H). Ngày 22/9/2019 Lê Phú H tự ý lấy xe sử dụng, ông V không biết H đi trộm cắp tài sản; ngày 17/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã hoàn trả lại xe môtô biển số 66K5-0849 cho ông Lê Văn V; riêng 02 thùng bia hiệu BIVINA và 01 thùng bia hiệu HEINEKEN chị N đã bán cho người khác nên không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 112/KL-ĐGTS ngày 04/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lai Vung, kết luận: 02 thùng bia BIVINA, loại lon dung tích 330ml, giá trị là 400.000 đồng; 01 thùng bia HEINEKEN, loại lon dung tích 330ml, giá trị là 390.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 790.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS, ngày 05/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Trần Văn H E ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn H E đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngày 27/5/2020 bị hại Nguyễn Hoàng T có mặt tại phiên tòa trình bày: Ông là chủ tiệm tạp hóa biển hiệu N B, ngày 22/9/2019 tiệm anh đã mất tài sản là 02 thùng bia hiệu BIVINA và 01 thùng bia hiệu HEINEKEN như cáo trạng đã nêu và đã nhận 790.000 đồng tiền bồi thường từ bị cáo và H, ông T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, yêu cầu xử lý hình sự đối bị cáo theo quy định pháp luật, ngoài ra không trình bày gì thêm.

Ngày 27/5/2020 người làm chứng Nguyễn Nhựt D có mặt tại phiên tòa trình bày: Ngày 22/9/2019 bị cáo vào tiệm không hay biết do D nằm võng quay mặt vào nhà, khi bị cáo ôm 03 thùng bia đi hướng ra lộ được 01 đoạn thì hay mới la lên, thì có 01 người đang đợi ngoài xe rồi bị cáo lên xe chạy đi, ngoài ra không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Trần Văn H E đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, đã lén lút lấy trộm 02 thùng bia hiệu BIVINA và 01 thùng bia hiệu HEINEKEN, trị giá 790.000 đồng tại tiệm tạp hóa biển hiệu Ngọc Bích thuộc ấp T Đ, xã T T, huyện Lai Vung của anh Nguyễn Hoàng T, đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân; bị cáo đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, vì vậy lần phạm tội này là yếu tố cơ bản để cấu thành tội phạm, do đó hành vi của bị cáo Trần Văn H E đã có đầy đủ các yếu tố phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả cho bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Văn H E từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong. Về xử lý vật chứng: không có. Đối với Lê Phú H cùng với Trần Văn H E trộm 02 thùng bia hiệu BIVINA và 01 thùng bia hiệu HEINEKEN của anh Nguyễn Hoàng T, lần trộm cắp này chưa đủ định lượng 2.000.000 đồng theo quy định, do đó hành vi của Hòa chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, ngày 24/4/2020 Công an huyện Lai Vung đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Phú H là đúng. Đối với Lê Thị Hằng N khi mua 02 thùng bia hiệu BIVINA và 01 thùng bia hiệu HEINEKEN do Lê Phú H bán, chị N không biết là tài sản do Trần Văn H E và Lê Phú H phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý.

Bị cáo Trần Văn H E thống nhất với Bản cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Trần Văn H E có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong việc trong coi tài sản của bị hại đã lấy trộm 02 thùng bia BIVINA, loại lon dung tích 330ml, giá trị là 400.000 đồng và 01 thùng bia HEINEKEN, loại lon dung tích 330ml, giá trị là 390.000 đồng, tổng trị giá tài sản là 790.000 đồng của bị hại Nguyễn Hoàng T là phù hợp hiện trường vụ án; lời nhận tội của bị cáo Trần Văn H E phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật. Tài sản mà bị cáo Trần Văn H E chiếm đoạt có tổng giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo H E có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, mà lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo. Nên hành vi của bị cáo Trần Văn H E có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" phạm vào điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... ...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;...".

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn H E là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái phép, tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật và không tôn trọng tài sản của người khác mà bị cáo phạm tội, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong dư luận, vì tài sản sơ hở sẽ bị chiếm đoạt bất cứ lúc nào. Khi phạm tội bị cáo có 03 tiền

án trong đó 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa xóa án tích. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đối với hành vi của Lê Phú H cùng với Trần Văn H E trộm 02 thùng bia hiệu BIVINA và 01 thùng bia hiệu HEINEKEN của anh Nguyễn Hoàng T. Tuy nhiên, lần trộm cắp này chưa đủ định lượng 2.000.000 đồng theo quy định, do đó hành vi của Hòa chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, ngày 24/4/2020 Công an huyện Lai Vung đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Phú H là đúng quy định pháp luật.

Đối với Lê Thị Hằng N khi mua 02 thùng bia hiệu BIVINA và 01 thùng bia hiệu HEINEKEN do Lê Phú H bán, chị N không biết là tài sản do Trần Văn H E và Lê Phú H phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý.

[5] Ngày 22/9/2019 Lê Phú H tự ý lấy xe sử dụng, ông V không biết H đi trộm cắp tài sản; ngày 17/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã hoàn trả lại xe môtô biển số 66K5-0849 cho ông Lê Văn V là đúng quy định pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần Văn H E đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên; tuy nhiên bị cáo H E có 03 tiền án mà trong đó có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là chưa nghiêm khắc, hơn nữa bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử xử phạt về hình sự đối với bị cáo theo đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần tuyên mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Không có, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H E phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Văn H E - 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2020.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn H E phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 01/6/2020; đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được Nêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Nguyễn Văn Út